

Số: 318 /TB-SGTVT

Hà Tĩnh, ngày 10 tháng 4 năm 2018

**THÔNG BÁO THẨM ĐỊNH KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU**  
**Gói thầu số 15-XL: Thi công xây dựng đoạn Km3+300 - Km8+750 theo**  
**hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt**  
**Dự án: Nâng cấp tuyến đường ven biển Xuân Hội - Thạch Khê - Vũng Áng**

Kính gửi: Ban QLDA đầu tư xây dựng CTGT tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Nghị định số 136/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 19/2015/TT-BKHĐT ngày 27/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc lập báo cáo thẩm định trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 1758/QĐ-UBND ngày 26/6/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án nâng cấp tuyến đường ven biển Xuân Hội - Thạch Khê - Vũng Áng;

Căn cứ các Quyết định số 3996/QĐ-UBND ngày 29/12/2017, số 213/QĐ-UBND ngày 16/01/2018, số 216/QĐ-UBND ngày 16/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc phê duyệt thiết kế BVTC và dự toán chi phí xây dựng, chi phí hạng mục chung, chi phí dự phòng các đoạn Km3+300 ÷ Km13+567, Km13+567 ÷ Km23+748, Km23+748 ÷ Km35+980 thuộc dự án nâng cấp tuyến đường ven biển Xuân Hội - Thạch Khê - Vũng Áng;

Căn cứ Quyết định số 274/QĐ-UBND ngày 18/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (lần 3) các gói thầu xây lắp đoạn Km3+300 ÷ Km35+980 thuộc dự án nâng cấp tuyến đường ven biển Xuân Hội - Thạch Khê - Vũng Áng;



Căn cứ Quyết định số 65/QĐ-BQLDAGT ngày 22/01/2018, số 253/QĐ-BQLDAGT ngày 06/3/2018 của Giám đốc Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Hà Tĩnh về việc thành lập và bổ sung Tổ chuyên gia lựa chọn nhà thầu (LCNT) các gói thầu xây lắp, tư vấn giám sát và các gói thầu chi phí khác đoạn Km3+300 ÷ Km35+980, Km73+196,25 ÷ Km85+440,8 thuộc dự án nâng cấp tuyến đường ven biển Xuân Hội - Thạch Khê - Vũng Áng;

Căn cứ Quyết định số 129/QĐ-BQLDAGT ngày 02/02/2018 của Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Hà Tĩnh về việc phê duyệt Hồ sơ mời thầu gói thầu số 15-XL: Thi công xây dựng đoạn Km3+300 - Km8+750 theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt, Dự án nâng cấp tuyến đường ven biển Xuân Hội - Thạch Khê - Vũng Áng;

Căn cứ Quyết định số 186/QĐ-BQLDAGT ngày 09/02/2018 của Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Hà Tĩnh về việc phê duyệt điều chỉnh dự toán các gói thầu xây lắp số 15-XL, 16-XL, 17-XL, 18-XL, 19-XL, 20-XL, 21-XL, các gói thầu tư vấn giám sát số 23.TVGS, 24.TVGS, 25.TVGS và gói thầu bảo hiểm công trình 27.BHCT thuộc dự án nâng cấp tuyến đường ven biển Xuân Hội - Thạch Khê - Vũng Áng;

Căn cứ Quyết định số 328/QĐ-BQLDAGT ngày 21/3/2018 của Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Hà Tĩnh về việc phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật gói thầu số 15-XL, dự án nâng cấp tuyến đường ven biển Xuân Hội - Thạch Khê - Vũng Áng;

Căn cứ Quyết định số 425/QĐ-BQLDAGT ngày 04/4/2018 của Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Hà Tĩnh về việc phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu gói thầu số 15-XL, dự án nâng cấp tuyến đường ven biển Xuân Hội - Thạch Khê - Vũng Áng;

Căn cứ Tờ trình số 443/TTr-BQLDAGT ngày 06/4/2018 của Ban QLDA ĐTXD CTGT tỉnh về việc thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 15-XL, Dự án nâng cấp tuyến đường ven biển Xuân Hội - Thạch Khê - Vũng Áng (kèm theo Báo cáo xét thầu của Tổ chuyên gia);

Sở GTVT đã tiến hành thẩm định kết quả đánh giá kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu nêu trên từ ngày 06/4/2018 đến ngày 10/4/2018; kết quả thẩm định được tổng hợp theo các nội dung sau:

## **I. THÔNG TIN CƠ BẢN**

### **1. Khái quát về dự án, gói thầu**

#### **1.1. Khái quát về dự án:**

- Tên dự án: Nâng cấp tuyến đường ven biển Xuân Hội - Thạch Khê - Vũng Áng.

- Mục tiêu đầu tư: Góp phần chia sẻ lưu lượng xe cho tuyến đường QL1 qua địa bàn các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình; tạo điều kiện khai thác, sử dụng có hiệu quả tài nguyên biển và vùng ven biển, phục vụ phát triển kinh tế -



xã hội của các địa phương, tăng cường củng cố Quốc phòng - An ninh, tạo thuận lợi trong xử lý các tình huống ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu dọc ven biển từ huyện Nghi Xuân đến thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; kết nối vùng kinh tế Nam Nghệ An - Bắc Hà Tĩnh, Nam Hà Tĩnh - Bắc Quảng Bình; đồng thời là tuyến đường giao thông trọng yếu với vai trò động lực xây dựng các Khu kinh tế trọng điểm gồm: Khu kinh tế Bắc Vinh, tỉnh Nghệ An; Khu kinh tế Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh; Khu kinh tế Hòn La, tỉnh Quảng Bình thành chuỗi các khu kinh tế có sự gắn bó nhằm phát huy thế mạnh khu vực; kết nối các khu du lịch, dịch vụ dọc theo bờ biển của tỉnh Hà Tĩnh.

- Quy mô đầu tư: Thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng, vận tốc thiết kế  $V_{tk}=80\text{km/h}$  (tiêu chuẩn TCVN 4054-2005), trong đó:

- Đoạn Xuân Hội - Thạch Khê dài 32,68km: Bề rộng nền đường  $B_{nền}=12\text{m}$ , bề rộng mặt đường  $B_{mặt}=2\times 3,5=7,0\text{m}$ , bề rộng lề gia cố  $B_{lgc}=2\times 2,0=4,0\text{m}$  và bề rộng lề đất  $B_{lề}=2\times 0,5=1,0\text{m}$ .

- Đoạn Cẩm Lĩnh - Kỳ Ninh dài 29,44km: Bề rộng nền đường  $B_{nền}=12\text{m}$ , bề rộng mặt đường  $B_{mặt}=2\times 3,5=7,0\text{m}$ , bề rộng lề đất  $B_{lề}=2\times 2,5=5,0\text{m}$ .

- Kết cấu mặt đường: Gồm 01 lớp bê tông nhựa hạt trung dày 7cm trên lớp móng cấp phối đá dăm.

## 1.2. Khái quát về gói thầu:

- Tên gói thầu: Gói thầu số 15-XL (Thi công xây dựng đoạn Km3+300 - Km8+750 theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt).

- Giá gói thầu: 76.479.718.000 đồng (đã bao gồm chi phí các hạng mục chung và chi phí dự phòng).

- Nguồn vốn: Sử dụng nguồn vốn Trái phiếu Chính phủ trung hạn phân bổ cho địa phương, vốn ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Tháng 02/2018.

- Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu: Hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước; phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ.

- Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 18 tháng.

## 2. Tóm tắt quá trình lựa chọn nhà thầu

- Đăng tải Kế hoạch đấu thầu: Đăng ngày 24/01/2018 trên trang Mua sắm công.

- Đăng tải Thông báo mời thầu: Số báo 22 ngày 31/01/2018;

- Phê duyệt hồ sơ mời thầu ngày 02/02/2018;

- Phát hành hồ sơ mời thầu: Từ 07 giờ 30 phút, ngày 05/02/2018 đến trước 08 giờ 30 phút ngày 05/3/2018;

- Thời điểm đóng thầu 08 giờ 30 phút (giờ Việt Nam) ngày 05/3/2018.
- Thời điểm mở thầu 08 giờ 30 phút (giờ Việt Nam) ngày 05/3/2018.
- Thời gian đánh giá HSDXKT: Từ ngày 05/03/2018 đến ngày 16/3/2018.
- Phê duyệt danh sách nhà thầu đạt yêu cầu về kỹ thuật: Ngày 21/3/2018
- Thời gian đánh giá HSDXTC: Từ ngày 23/3/2018 đến ngày 06/4/2018.
- Phê duyệt xếp hạng nhà thầu: Ngày 04/4/2018.
- Thương thảo hợp đồng: Ngày 06/4/2018.
- Trình thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu: Ngày 06/4/2018.
- Kiến nghị của BMT: Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu.

### 3. Tổ chức thẩm định

Tổ chức thẩm định là Sở Giao thông vận tải

- Người đại diện: Ông Bùi Đức Đại Chức vụ: Phó giám đốc

Người trực tiếp thẩm định là:

- Ông Nguyễn Như Hiệu Chức vụ: Phó trưởng phòng

(Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ đấu thầu cấp ngày 24/9/2007)

## II. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH

### 1. Căn cứ pháp lý

a) Tổng hợp kết quả thẩm định về căn cứ pháp lý:

Kết quả kiểm tra về căn cứ pháp lý của việc tổ chức lựa chọn nhà thầu được tổng hợp theo Bảng số 01 dưới đây:

Bảng số 01

STT	Nội dung kiểm tra	Kết quả kiểm tra	
		Có	Không có
	[1]	[2]	[3]
1	Quyết định phê duyệt kết quả đánh giá hồ sơ đề xuất về kỹ thuật	x	
2	Báo cáo đánh giá do tổ chuyên gia thực hiện	x	
3	Phê duyệt xếp hạng nhà thầu	x	
4	Biên bản thương thảo hợp đồng	x	
5	Tờ trình phê duyệt KQ LCNT	x	

b) Ý kiến thẩm định về cơ sở pháp lý: Căn cứ các tài liệu được cung cấp, kết quả thẩm định được tổng hợp tại Bảng số 01, việc tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu này đảm bảo đầy đủ cơ sở pháp lý theo quy định hiện hành.

### 2. Quá trình tổ chức thực hiện

Tổ chức thẩm định kiểm tra và có ý kiến về quá trình tổ chức thực hiện theo các nội dung dưới đây:

2.1. Thời gian trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu:



a) Tổng hợp kết quả thẩm định về thời gian trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu:

Kết quả thẩm định về thời gian trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu được tổng hợp tại Bảng số 02 dưới đây:

**Bảng số 02**

STT	Nội dung kiểm tra	Thời gian thực tế thực hiện	Kết quả thẩm định	
			Tuân thủ	Không tuân thủ
	[1]	[2]	[3]	[4]
	Thời gian đánh giá hồ sơ dự thầu	Thời gian đánh giá HSĐXKT: 11 ngày (từ ngày 05/3/2018 đến ngày 16/3/2018)	x	
		Thời gian đánh giá HSĐXTC: 14 ngày (từ ngày 23/3/2018 đến ngày 06/4/2018)	x	

b) Ý kiến thẩm định về thời gian trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu:

Căn cứ các tài liệu được cung cấp, kết quả thẩm định được tổng hợp tại Bảng số 02, Quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu đảm bảo quy định về thời gian theo Điều 12, Luật đấu thầu số 43/2013/QH13.

2.2. Đăng tải thông tin trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu:

a) Tổng hợp kết quả thẩm định về đăng tải thông tin trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu:

Kết quả thẩm định về đăng tải thông tin trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu được tổng hợp tại Bảng số 03 dưới đây:

**Bảng số 03**

STT	Nội dung kiểm tra	Phương tiện đăng tải	Số báo/Ngày đăng tải	Kết quả thẩm định	
				Tuân thủ	Không tuân thủ
	[1]	[2]	[3]	[4]	[5]
1	Kế hoạch lựa chọn nhà thầu	Trang mua sắm công	Mã TT 20180112243 Ngày đăng 24/01/2018	x	
2	Thông báo mời thầu	Báo đấu thầu	Số báo 22, Ngày đăng 31/01/2018	x	

b) Ý kiến thẩm định về đăng tải thông tin:

Căn cứ các tài liệu được cung cấp, kết quả kiểm tra được tổng hợp tại Bảng số 03, tổ chức thẩm định có nhận xét như sau: Bên mời thầu đã tuân thủ quy định về đăng tải thông tin trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu.

2.3. Nội dung đánh giá hồ sơ dự thầu, thương thảo hợp đồng:

a) Tổng hợp kết quả thẩm định về nội dung đánh giá hồ sơ dự thầu, thương thảo hợp đồng:

Kết quả thẩm định về nội dung đánh giá hồ sơ dự thầu, thương thảo hợp đồng được tổng hợp tại Bảng số 04 dưới đây:

Bảng số 04

STT	Nội dung kiểm tra	Kết quả thẩm định	
		Tuân thủ	Không tuân thủ
	[1]	[2]	[3]
1	Nội dung đánh giá tính hợp lệ của hồ sơ đề xuất về tài chính	x	
2	Nội dung đánh giá hồ sơ đề xuất về tài chính theo các tiêu chuẩn đánh giá về tài chính được quy định tại hồ sơ mời thầu	x	
3	Nội dung thương thảo hợp đồng	x	

b) Ý kiến thẩm định về nội dung đánh giá hồ sơ dự thầu, thương thảo hợp đồng: Căn cứ các tài liệu được cung cấp, kết quả kiểm tra được tổng hợp tại Bảng số 04, Bên mời thầu đã tuân thủ quy định hiện hành.

**III. VỀ Ý KIẾN KHÁC BIỆT, BẢO LƯU CỦA CÁC THÀNH VIÊN TỔ CHUYÊN GIA:** Không có.

**IV. VỀ Ý KIẾN KHÁC BIỆT, BẢO LƯU GIỮA BÊN MỜI THẦU VỚI TỔ CHUYÊN GIA:** Không có.

**V. TỔNG HỢP KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH:**

Ý kiến thẩm định đối với gói thầu được tổng hợp tại **Bảng số 05** dưới đây:

Bảng số 05

STT	Nội dung kiểm tra	Ý kiến thẩm định	
		Thông nhất	Không thông nhất
	[1]	[2]	[3]
1	<b>Căn cứ pháp lý</b>	x	
2	<b>Quá trình tổ chức thực hiện</b>	x	
2.1	Thời gian trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu	x	
2.2	Đăng tải thông tin trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu	x	
3	<b>Nội dung đánh giá hồ sơ dự thầu, thương thảo hợp đồng</b>	x	



STT	Nội dung kiểm tra	Ý kiến thẩm định	
		Thống nhất	Không thống nhất
3.1	Nội dung đánh giá tính hợp lệ của hồ sơ đề xuất về tài chính	x	
3.2	Nội dung đánh giá hồ sơ đề xuất về tài chính theo các tiêu chuẩn đánh giá về giá/ tài chính được quy định tại hồ sơ mời thầu	x	
3.3	Danh sách xếp hạng nhà thầu	x	
3.4	Nội dung thương thảo hợp đồng	x	
<b>4</b>	<b>Kết quả lựa chọn nhà thầu</b>		
4.1	Nhà thầu được đề nghị trúng thầu	x	
4.2	Giá đề nghị trúng thầu	x	
5	Giải quyết kiến nghị về các vấn đề trong quá trình lựa chọn nhà thầu	Không có	

## VI. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ:

### 1. Nhận xét:

Trên cơ sở các nhận xét theo từng nội dung nêu trên, Phòng KH-TC nhận xét về các nội dung như sau:

- Về cơ sở pháp lý, việc tuân thủ quy định pháp luật về đấu thầu và pháp luật khác có liên quan: Bên mời thầu đã tuân thủ đầy đủ các quy định hiện hành.

- Về kết quả đạt được: Nhà thầu được đề nghị đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật có đủ năng lực và kinh nghiệm đáp ứng các tiêu chí đánh giá, có giải pháp khả thi để thực hiện gói thầu.

- Về tính cạnh tranh, công bằng: Quá trình tổ chức đấu thầu bảo đảm tính cạnh tranh, công bằng giữa các nhà thầu.

- Về tính minh bạch, công khai trong việc đăng tải thông tin, mở thầu: Đảm bảo công khai, minh bạch theo đúng quy định hiện hành.

- Về tính hiệu quả kinh tế của gói thầu: Tỷ lệ tiết kiệm thông qua đấu thầu là 1,766% tương đương 1.350.450.000 đồng so với giá gói thầu (Giá đề nghị của nhà thầu xếp hạng 1 là: 75.129.268.000 đồng; giá gói thầu được phê duyệt theo Quyết định số 186/QĐ-BQLDAGT ngày 09/02/2018 là: 76.479.718.000 đồng).

Sở Giao thông vận tải thống nhất về kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu nêu trên của Bên mời thầu.

### 2. Kiến nghị:

2.1. Trên cơ sở đề nghị của Bên mời thầu về kết quả lựa chọn nhà thầu và nội dung tại Báo cáo thẩm định này, Sở Giao thông vận tải đề nghị Ban QLDA đầu tư xây dựng CTGT tỉnh phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 15-



XL: Thi công xây dựng đoạn Km3+300 - Km8+750 theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt, dự án nâng cấp tuyến đường ven biển Xuân Hội - Thạch Khê - Vũng Áng như sau:

(1) Số gói thầu: 01 gói.

(2) Nội dung gói thầu, tên nhà thầu đề nghị trúng thầu, giá đề nghị trúng thầu, hình thức hợp đồng và thời gian thực hiện hợp đồng:

- Số hiệu gói thầu: 15-XL.

- Nội dung gói thầu: Thi công xây dựng đoạn Km3+300 - Km8+750 theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt.

- Tên nhà thầu đề nghị trúng thầu: Liên danh Công ty cổ phần xây dựng Tân Nam - Công ty cổ phần xây dựng và thương mại Miền Bắc.

Địa chỉ: Lô 5A-5B, Đại lộ Lê Nin, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Giá đề nghị trúng thầu (đã bao gồm thuế GTGT): 75.129.268.000 đồng.

(Bằng chữ: Bảy mươi lăm tỷ, một trăm hai mươi chín triệu, hai trăm sáu mươi tám nghìn đồng)

Trong đó:

+ Chi phí xây dựng: 64.114.911.000 đồng.

+ Chi phí các hạng mục chung: 3.024.739.000 đồng.

+ Chi phí dự phòng (11,9%): 7.989.618.000 đồng.

- Hình thức hợp đồng: Theo đơn giá điều chỉnh.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 18 tháng, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

(3) Nguồn vốn: Sử dụng nguồn vốn Trái phiếu Chính phủ trung hạn phân bổ cho địa phương, vốn ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác.

2.2. Sau khi phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, đề nghị Bên mời thầu, Chủ đầu tư thực hiện đăng tải kết quả đấu thầu theo đúng quy định tại Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 8/9/2015.

Đề nghị Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- Lưu: VT, KH<sub>1</sub>.



**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Bùi Đức Đại**